

## **BÁO CÁO**

### **Về việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2018-2022**

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-ĐGS ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận tỉnh về việc báo cáo thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục tại cơ sở giáo dục thuộc tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2018-2022.

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2018-2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trên cơ sở thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp và Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội đã tiến hành rà soát lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh cụ thể: chuyển đổi 2 Trường Trung cấp (Trường Trung cấp Việt Thuận, Trường Trung cấp Y tế) sang Sở Lao động-Thương binh và Xã hội quản lý về giáo dục nghề nghiệp kể từ ngày 01/4/2017, đồng thời sáp nhập Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân về Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận kể từ ngày 5/4/2019; thành lập 01 TTGDNN sát hạch và lái xe Lộc Thọ trong tháng 1/2019. Tính hết tháng 12/2022 toàn tỉnh có 21 cơ sở Giáo dục nghề nghiệp (Trong đó, Trường Cao đẳng nghề: 01, Trường Trung cấp: 02, các Trung tâm dạy nghề công lập: 03, Trung tâm dạy nghề ngoài công lập: 06, các cơ sở khác tham gia dạy nghề: 9) với quy mô đào tạo trên 9.000 người/năm.

#### **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

##### **1. Công tác tham mưu văn bản:**

Sở Lao động - Thương binh và xã hội đã tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Kế hoạch số 4855/KH- UBND ngày 20/11/2017 của Ủy ban nhân dân về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp – Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1066/KH-UBND ngày 16/3/2018 về việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 109/2017/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Đề án phát triển xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030; Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 về việc quy định mức chi hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3

tháng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định thành lập các trung tâm giáo dục nghề nghiệp; Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 về việc giao chỉ tiêu Giáo dục nghề nghiệp và giảm nghèo năm 2018; Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 quyết định ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật các nghề đào tạo trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình dự án phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 2/10/2020 phê duyệt đề án đầu tư và phát triển Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận trở thành trường chất lượng cao đến năm 2025; Quyết định số 58 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2020 về ban hành Đề án thành lập Trường Cao đẳng Y tế Ninh Thuận trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Y tế.

- Kế hoạch số 1066/KH-UBND ngày 16/3/2018 về việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1608/KH-UBND ngày 19/4/2022 về việc triển khai hỗ trợ Doanh nghiệp đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 3922/KH-UBND ngày 09/9/2022 về việc Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 3381/KH-UBND ngày 03/8/2022 về việc tổ chức Hội thảo chuyên đề “Gắn kết giáo dục nghề nghiệp giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và thị trường lao động đến năm 2025”...

- Hàng năm, Ban chỉ đạo thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đều triển khai các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương xây dựng Kế hoạch dạy nghề và ban hành các văn bản chỉ đạo thường xuyên đôn đốc đối với Ban chỉ đạo đề án đào tạo nghề cấp huyện, thành phố, các Sở, Ban ngành, Đoàn thể có liên quan trọng triển khai thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Xây dựng và tổ chức triển khai lồng ghép vào hoạt động của ngành như: Tổ chức hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tỉnh Ninh Thuận lần thứ nhất, lần thứ 2, lần thứ 3. Kế hoạch Bồi dưỡng chính trị hệ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tổ chức sinh hoạt đầu khóa của học sinh, sinh viên. Kế hoạch tham dự Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp toàn quốc. Kế hoạch kiểm tra tình hình liên kết đào tạo,phôi bằng chứng chỉ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận....

## **2. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về đào tạo nghề:**

- Công tác tuyên truyền về đào tạo nghề được cấp ủy, chính quyền và Mặt trận đoàn thể các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện với nhiều hình thức phong phú, đa dạng trên nhiều lĩnh vực. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dạy nghề, chính sách hỗ trợ học nghề, giới thiệu các mô hình, cá nhân điển hình trong đào tạo nghề cho lao động. Qua đó nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở được nâng lên; đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ về vai trò, mục đích của việc học nghề gắn với giải quyết việc làm đối với việc nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh tế và tăng thu nhập, góp phần vào thực

hiện công tác giảm nghèo nhanh, bền vững và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Trong giai đoạn 2018-2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức các đợt tập huấn cho 2.615 lượt người là cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các hội Đoàn thể cấp huyện, thành phố; cán bộ Hội, Đoàn thể xã và Ban Quản lý thôn, khu phố nhằm nâng cao năng lực về công tác xuất khẩu lao động. Phối hợp với đài phát thanh truyền hình tỉnh các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương làm trên 13 phóng sự, chuyên mục tin bài trên đài phát thanh truyền hình tỉnh; 12 bài viết phản ánh liên quan đến lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Phát hành trên 40.000 tờ rơi đến người lao động... Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dạy nghề, chính sách hỗ trợ học nghề, tư vấn giải quyết việc làm; giới thiệu các mô hình, cá nhân điển hình trong đào tạo nghề cho lao động. Qua đó nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở được nâng lên; đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ về vai trò, mục đích của việc học nghề gắn với giải quyết việc làm đối với việc nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh tế và tăng thu nhập, góp phần vào thực hiện công tác giảm nghèo nhanh, bền vững và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

### **3. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ về đào tạo nghề:**

Hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra giám sát định kỳ và thường xuyên đối với công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm tại các huyện, thành phố và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cụ thể:

- Kế hoạch số 814/KH-SLĐTBXH ngày 17/4/2018 về việc kiểm tra hoạt động Giáo dục nghề nghiệp năm 2018 tại Trường Trung cấp Y tế Ninh Thuận, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thuận Bắc, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Ninh Sơn.

- Kế hoạch số 2016/KH-SLĐTBXH ngày 23/8/2019 về tổ chức kiểm tra công tác đào tạo lái xe ô tô năm 2018-2019 tại Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận, Trung tâm GDND Lái xe Lạc Hồng, và Trung tâm GDNN Lái xe Ninh Thuận.

- Năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng đại dịch Covid19 nên Sở không tổ chức kiểm tra giám sát và tăng cường công tác phòng chống dịch.

- Kế hoạch số 2528/KH-SLĐTBXH ngày 26/9/2022 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về làm việc với cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đánh giá tình hình hoạt động giáo dục nghề nghiệp năm 2022

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các ban, ngành chức năng và các địa phương trên địa bàn tỉnh tăng cường quản lý hoạt động dạy nghề, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về dạy nghề, quy chế chuyên môn, quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ học nghề; xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị tại các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh; đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn theo quy định; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm thông qua việc ký kết các hợp đồng cung ứng lao động với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, cơ sở vật chất cho đào tạo nghề được tăng cường, đáp

ứng yêu cầu đào tạo nghề. Qua kiểm tra, nhìn chung các cơ sở chấp hành tốt các quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

#### **4. Bộ máy tổ chức và công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đào tạo nghề:**

- Tính đến cuối năm 2022, trong tổng số 21 cơ sở giáo dục nghề nghiệp có 472 cán bộ, giáo viên đang làm việc, trung bình có 19 cán bộ giáo viên làm việc/01 cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Có tổng số 360 giáo viên dạy nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trình độ của các giáo viên dạy nghề chủ yếu là đại học, cao đẳng, chiếm tỷ lệ 73,12 %, nhóm sau đại học chiếm khoảng 13,08%, 13,8% còn lại là trình độ khác (CNKT, thợ lành nghề,...).

- Công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp được quan tâm thông qua việc mở các lớp: Kiến thức kinh doanh và khởi sự doanh nghiệp, tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và tư vấn đào tạo nghề, tư vấn việc làm, kỹ năng dạy học, chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp... cho khoảng 400 lượt cán bộ, quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Hàng năm, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên giáo viên khoảng 140 người/01 lớp.

- Đội ngũ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội được giao 04 biên chế cho Phòng Quản lý dạy nghề thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp. Năm 2018 thực hiện ý kiến chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Phòng Quản lý dạy nghề sáp nhập với phòng Lao động-Việc làm đổi tên là Phòng Lao động-Giáo dục nghề nghiệp, hiện nay phòng có 3 biên chế thực hiện quản lý nhà nước về Giáo dục nghề nghiệp.

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội ở cấp huyện, thành phố 7/7 đơn vị bố trí cán bộ kiêm nhiệm làm công tác giáo dục nghề nghiệp.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1) Kết quả đào tạo nghề:**

- Trong giai đoạn 2018-2022 các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức tuyển mới và dạy nghề cho 45.562 người, trong đó:

Tuyển mới và đào tạo nghề trình độ Cao đẳng, Trung cấp được: 4.379 người tập trung vào 16 nghề: Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Hàn, Công nghệ ô tô, May thời trang...

Tuyển mới và đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề thường xuyên dưới 3 tháng được 41.183 người, tập trung vào các nghề: Lái xe ô tô các hạng, May công nghiệp, Chế biến thủy sản, Kỹ thuật chăn nuôi bò...

- Góp phần tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2022 trên địa bàn tỉnh đạt 64,93%, trong đó lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp chứng chỉ đạt 27,86%.

- Cơ cấu lao động qua đào tạo nghề: tổng số 45.562 người tuyển mới và tổ chức dạy nghề ngành Công nghiệp-Xây dựng là 10.345 người chiếm tỷ lệ 22,71%,

Nông lâm ngư nghiệp là 18.712 người chiếm tỷ lệ 41,07%, Dịch vụ là 16.505 người chiếm tỷ lệ 36,22 %.

- Kết quả đào tạo nghề giải quyết việc làm: Tổng số học sinh, sinh viên tốt nghiệp giai đoạn 2018-2022 là 46.302 người. Theo kết quả điều tra lần vết của các cơ sở dạy nghề tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm giai đoạn 2018-2022 đạt khoảng 85,69% và mức thu nhập từ 04 triệu đồng/tháng trở lên, số còn lại tự tạo việc làm hoặc đăng ký học liên thông lên trình độ cao hơn.

**\* Kết quả, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2018-2022:**

- Trong giai đoạn 2018-2022, tổng số lao động qua đào tạo các nghề cho lao động nông thôn là 11.896 lao động đạt 91,50% so với kế hoạch (13.000 lao động) . Số lao động được doanh nghiệp tuyển dụng, tự tạo việc làm hoặc vận dụng có hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học để tự tạo việc làm, thành lập tổ đội nhóm sản xuất, nhận gia công hàng hóa tại nhà hoặc nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất nông nghiệp là 10.270 người đạt tỷ lệ 86,33%. Trong đó số lao động được doanh nghiệp tuyển dụng là 1.952 lao động. Số lao động vận dụng có hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học để tự tạo việc làm, thành lập tổ đội nhóm sản xuất, nhận gia công hàng hóa tại nhà hoặc nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất nông nghiệp là 8.318 người.

Nhìn chung các nghề và các lớp nghề được tổ chức phù hợp với địa bàn nhu cầu địa phương cần mở. Các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm tổ chức dạy nghề đã chủ động phối hợp với các cơ sở dạy nghề cùng với ủy ban nhân dân cấp xã, các hội đoàn thể địa phương tổ chức tư vấn học nghề chọn nghề, tuyển sinh các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở địa phương.

Với ngành nghề nông nghiệp, triển khai Đề án đã có nhiều mô hình cho lao động nông thôn có hiệu quả như: Trồng rau sạch, trồng bưởi da xanh, trồng nho an toàn, nuôi heo đen, kỹ thuật chăn nuôi gà an toàn sinh học... Trong quá trình đào tạo người học ngoài việc được dạy kỹ năng nghề còn được cung cấp kiến thức về môi trường, các quy định về an toàn thực phẩm, cách thức tiết kiệm chi phí...Hiện nay, các mô hình này đã và đang thực hiện ở nhiều xã nông thôn mới, góp phần thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới. Các lớp dạy nghề về trồng rau, nho đã tạo việc làm tại chỗ ở các địa phương, phong trào trồng rau sạch, quy mô vùng thâm canh phát triển tại xã An Hải, phường Văn Hải... mang lại hiệu quả kinh tế cao. Với lớp học chăn nuôi, khi ứng dụng công nghệ sinh học, sử dụng chế phẩm vi sinh để xử lý chất thải trong chăn nuôi lợn, nuôi gà kết quả cho thấy đàn lợn, đàn gà sinh trưởng phát triển tốt, an toàn dịch bệnh và giảm thiểu mùi hôi do chất thải chăn nuôi sinh ra, môi trường không khí được cải thiện rõ rệt.

Với ngành nghề phi nông nghiệp như nghề Chế biến và bảo quản thủy sản: Trường cao đẳng nghề Ninh Thuận phối hợp Công ty TNHH Thủy sản Thông Thuận tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm tại doanh nghiệp; trong quá trình học tập, học viên vẫn được công ty hỗ trợ 900.000 đồng/học viên/tháng- hỗ trợ tiền ăn trưa, có xe ô tô đưa đón; mức thu nhập bình quân của người lao động sau học nghề được nhận tại doanh nghiệp bình quân trên 4.000.000đồng/tháng. Tổng số lao động được học và làm việc giai đoạn 2018-2022 mô hình trên là 474 lao động.

\* Nghề May công nghiệp: Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện Ninh Sơn phối hợp Công ty TNHH May Tiến Thuận, Công ty CP Dệt May Quảng Phú tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm tại doanh nghiệp, mức thu nhập bình quân của người lao động sau học nghề được nhận tại doanh nghiệp bình quân trên 5.000.000 đồng/tháng. Tổng số lao động được học và làm việc giai đoạn 2018-2022 trong mô hình trên là 1.173 lao động.

\* Các lớp sơ cấp nghề điện dân dụng, kỹ thuật xây dựng... đều được bổ sung các chương trình gắn với thực hành vận hành, sửa chữa bảo dưỡng các thiết bị mang hiệu quả thiết thực cho lao động nông thôn trong quá trình sản xuất.

\* Các lớp nghề nấu ăn giúp cho người lao động có chứng chỉ nghề, tạo việc làm có thu nhập cao tại một số cơ sở dịch vụ, các doanh nghiệp và nhiều lao động hợp thành các tổ nhóm dịch vụ, nhận phục vụ các đám hiếu hỉ, liên hoan, lễ tết tại các địa phương.

\* Nghề Thuyền trưởng máy trưởng và thuyền viên đi biển:

Các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ dạy nghề cho lao động nông thôn (gồm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải, Thuận Nam) phối hợp với chính quyền địa phương và Trường Đại học Nha Trang tổ chức đào tạo và cấp chứng chỉ hành nghề thuyền trưởng, máy trưởng và thuyền viên cho các lao động làm việc trên tàu cá chưa qua đào tạo. Tổng số lao động được học nghề trong mô hình này 718 lao động; 100% lao động nông thôn tự giải quyết việc làm sau học nghề. Đây là các lớp hết sức cần thiết nhằm phát huy năng lực khai thác thủy sản, nâng cao ý thức về khai thác bền vững nguồn lợi thủy sản, đồng thời góp phần hết sức quan trọng trong việc vận động ngư dân tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo. Kết thúc khóa học học viên được cấp chứng chỉ đảm bảo đủ điều kiện tham gia hành nghề trên biển. Các lớp học trên được người dân và chính quyền địa phương đánh giá rất cao.

## **2) Công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp:**

Trong giai đoạn 2018-2022 có 03 cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự kiểm định chất lượng cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

## **3) Tình hình, kết quả thực hiện các chính sách về đào tạo nghề:**

Thực hiện các chính sách, chế độ hỗ trợ đối với người học theo quy định của pháp luật giai đoạn 2018-2022 cụ thể như sau:

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn 11.896 người trong đó có (19 người được hưởng chính sách có công với cách mạng, 6.215 người dân tộc thiểu số, 1.086 người thuộc hộ nghèo và cận nghèo, 68 người khuyết tật, 123 người bị thu hồi đất, 5.471 người lao động vùng biển và đối tượng lao động nông thôn khác).

- Đào tạo nghề cho 1.746 người/23,4 tỷ đồng cho bộ đội xuất ngũ, công an nghĩa vụ quân sự, thanh niên tình nguyện hoàn thành các chương trình, dự án phát triển kinh tế.

- Miễn, giảm học phí cho 4.537 người/14.457 triệu đồng .

- Cấp học bổng khuyến khích học tập cho những sinh viên có thành tích học tập khá, giỏi cho 389 người/3115 triệu đồng.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập 124 triệu đồng.

- Hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại cho học viên tổng 2270 người/3.080 triệu đồng.

#### **4) Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề:**

Tổng kinh phí đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2018-2022 là 125.685 triệu đồng cụ thể: Trung ương 48.885 triệu đồng; vốn đối ứng của địa phương: 9.000 triệu đồng; vốn khác ODA: 53.800 triệu đồng; xã hội hóa 23.000 đồng).

+ Dự án “Đổi mới và phát triển giáo dục nghề nghiệp” tại Trường cao đẳng nghề Ninh Thuận: Trường cao đẳng nghề Ninh Thuận được phân bổ kinh phí đầu tư 05 nghề trọng điểm trong giai đoạn (2018-2022) với tổng kinh phí 104,985<sup>1</sup> triệu đồng, cụ thể:

\* Năm 2018: 60.100 triệu đồng (Trung ương: 2.300 triệu đồng, Địa phương: 4.000 triệu đồng, ODA: 53.800 triệu đồng).

\* Năm 2019: 3.000 triệu đồng (Trung ương: 3.000 triệu đồng).

\* Năm 2020: 7.000 triệu đồng (Trung ương: 7.000 triệu đồng).

\* Năm 2021: 6.000 triệu đồng (Trung ương: 6.000 triệu đồng).

+ Dự án Chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới đầu tư 26.585 triệu đồng.

#### **4) Việc xây dựng và phát triển chương trình, giáo trình dạy nghề, phát triển đào tạo các nghề trọng điểm:**

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn đã chủ động xây dựng và đổi mới nội dung chương trình đào tạo cho sinh viên theo hướng tích hợp kỹ năng, nhất là kỹ năng thực hành và làm việc nhóm. Lựa chọn áp dụng chương trình tiêu chuẩn và công nghệ đào tạo tiên tiến khu vực ASEAN phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và xu hướng hội nhập quốc tế. Giai đoạn 2018-2022 hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng và phê duyệt 76 chương trình, giáo trình đào tạo phù hợp với nội dung, chương trình, giáo trình dạy nghề từng bước đổi mới phù hợp với công nghệ sản xuất luôn phát triển và thay đổi trong thực tiễn, trong đó có 28 nghề trình độ Cao đẳng và Trung cấp (12 trình độ Cao đẳng, 16 trình độ Trung cấp), triển khai được 49 ngành/ngành trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên ngắn hạn phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn với 2 nhóm nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp. Riêng tại Trường Cao đẳng nghề đã nhận chuyển giao 3 chương trình đào tạo nghề theo chương trình tiêu chuẩn và công nghệ đào tạo tiên tiến khu vực ASEAN.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, chủ động sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng người học vào thực hành nghề theo nhu cầu của xã

hội. Đa dạng hóa phương thức và chương trình đào tạo với các cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo. Gắn đào tạo với sử dụng đồng thời phát huy vai trò doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực cho phát triển công nghiệp: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp luôn giữ mối liên hệ với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh luôn được duy trì và mở rộng như Công ty TNHH Thủy sản Thông Thuận, Công ty May Tiến Thuận, May Hoa In, May Quảng Phú, Trung tâm Giồng hải sản cấp I, Khách sạn Sài Gòn Ninh Chữ, Resort TTC, Lilama 7, Lilama 18, Lilama 18.1, Công ty xây lắp Phúc An, Tập đoàn Trung Nam, ... Các cơ sở đã phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu sử dụng và tuyển dụng của doanh nghiệp; mời thỉnh giảng đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật; đưa HSSV đi thực tập tại doanh nghiệp và giải quyết việc làm ngay tại các doanh nghiệp trên.

Đặc biệt trong năm 2019, qua đợt khảo sát của tổ chức GIZ của CHLB Đức trên phạm vi toàn quốc, kết quả các doanh nghiệp đánh giá năng lực của SV Trường cao Đẳng nghề Ninh Thuận cao nhất so với các trường được khảo sát. Tỷ lệ tốt nghiệp cao đẳng nghề, trung cấp nghề hệ chính quy được doanh nghiệp tuyển dụng trên 80%. Đây là một trong những minh chứng về chất lượng đào tạo và giá trị thương hiệu của Nhà trường ngày càng được nâng cao một cách ấn tượng không chỉ trong tỉnh Ninh Thuận mà cả trên phạm vi khu vực Nam Trung Bộ.

**6) Thực hiện đăng ký hoạt động đào tạo nghề trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng:** Trong giai đoạn 2018-2022 đã cấp 18 giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho 11 cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

##### **1. Kết quả đạt được:**

- Việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp đạt được những kết quả nhất định, nhận thức về nâng cao chất lượng nhân lực của các cấp, ngành, đoàn thể đã có sự chuyển biến tích cực. Về cơ bản đã đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trên tất cả các lĩnh vực, chất lượng nguồn lực cũng được nâng lên rõ nét, phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Quy mô, số lượng được đào tạo, bồi dưỡng tăng, chất lượng nguồn nhân lực từng bước nâng lên; cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục, đào tạo nghề được tiếp tục đầu tư nâng cấp và mở rộng; xã hội hoá trong dạy nghề có bước chuyển biến rõ nét.

- Việc ban hành các chính sách thu hút nguồn nhân lực tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi trong công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh. Chính sách tôn vinh, đãi ngộ của Nhà nước và sự quan tâm của nhân dân đối với cán bộ, công chức, viên chức ngày càng cải thiện tạo điều kiện cho công chức viên chức và người lao động an tâm công tác, cống hiến dài lâu và có cam kết hơn.

- Công tác đào tạo và quản lý giáo dục nghề nghiệp từng bước ổn định, đi vào chiều sâu. Người dân từng bước đã dần ý thức với việc học nghề - lập nghiệp; nhiều doanh nghiệp đã quan tâm phối hợp với các cơ sở đào tạo tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, đặc biệt là các doanh nghiệp, tập đoàn trong và



ngoài tỉnh đã từng bước tin tưởng và đặt hàng đào tạo với cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh.

- Nhân lực chất lượng từng bước được nâng lên, bước đầu đáp ứng yêu cầu phát triển. Công tác đào tạo nguồn nhân lực ngành giáo dục và đào tạo, y tế tiếp tục được quan tâm; đẩy mạnh đào tạo chuẩn hóa theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và đào tạo nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ.

- Về dạy nghề trình độ Cao đẳng, Trung cấp Trường cao đẳng nghề được Trung ương và địa phương quan tâm đầu tư nâng cấp nên quy mô và chất lượng đào tạo ngày một nâng cao. Đồng thời Nhà trường luôn duy trì mối quan hệ mật thiết với các doanh nghiệp thông qua việc gửi học sinh - sinh viên đến thực tập, cử giáo viên đến tham quan nắm bắt được các công nghệ mới, tiếp thu thông tin phản hồi để điều chỉnh công tác đào tạo của trường, mời doanh nghiệp đến tuyển dụng học sinh sinh viên ngay trong Lễ tốt nghiệp nên từng bước đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp.

- Chính sách cho học sinh, sinh viên và học viên được Đảng, Nhà nước quan tâm hỗ trợ và công tác triển khai được thực hiện kịp thời, nhanh chóng thu hút được đông đảo lực lượng lao động tham gia học nghề và nâng cao tay nghề.

- Các chính sách về đào tạo nghề được triển khai đồng bộ, có hiệu quả; công tác kết nối giữa cơ sở đào tạo nghề với cơ sở sử dụng lao động được thực hiện bài bản, góp phần đưa tỷ lệ học sinh, sinh viên, lao động được đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn có hiệu quả sau đào tạo chiếm tỷ lệ cao.

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Chất lượng nguồn nhân lực đào tạo nghề tuy có nâng lên, song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Đặc biệt là một số ngành nghề mũi nhọn, trụ cột của Tỉnh Ninh Thuận: ngành năng lượng tái tạo, du lịch bền vững, nông nghiệp công nghệ cao...

- Chính sách đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn tuy đã được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhưng sự phối kết hợp giữa các cấp, các ngành nhiều nơi chưa thật sự chặt chẽ; Công tác giáo dục nghề nghiệp gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng nhu cầu. Một số địa phương chưa thực hiện tốt việc khảo sát nhu cầu học nghề, chuyển đổi nghề của lao động nông thôn từ đó chưa phát huy việc đào tạo nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu lao động. Đào tạo nghề chưa gắn với nhu cầu sử dụng lao động, có trường hợp phải đào tạo lại để đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Cơ sở đào tạo chưa theo kịp sự phát triển của xã hội và nhu cầu lao động của doanh nghiệp; Mối liên kết của cơ sở đào tạo với doanh nghiệp còn hạn chế; lao động sau đào tạo sau khi làm việc tại các doanh nghiệp vẫn phải tốn thời gian để đào tạo lại gây khó khăn cho doanh nghiệp và người sử dụng lao động.

- Trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng tuy đã được nâng cấp, cải thiện nhưng chưa đáp ứng nhu cầu thực tế. Nguồn nhân lực

sau khi đào tạo chưa phát huy hết năng lực, sở trường để công hiến. Một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa năng động, sáng tạo trong tuyển sinh.

- Đào tạo còn bất cập, chưa theo kịp với các ngành nghề kinh tế tỉnh.

- Số lượng lao động qua đào tạo ngắn hạn các nghề phi nông nghiệp gắn với tuyển dụng lao động còn chưa nhiều mà đa phần tập trung vào đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

### **3. Nguyên nhân:**

#### **3.1 Nguyên nhân khách quan:**

- Một số văn bản quy phạm pháp luật chậm ban hành, nhiều văn bản hướng dẫn chưa được ban hành nên việc triển khai công tác lĩnh vực của ngành còn gặp nhiều khó khăn. Cụ thể như ( chính sách đào tạo nghề cho Bộ đội xuất ngũ, chính sách tự chủ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp...)

- Các chế độ đãi ngộ, chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao trên một số ngành, lĩnh vực chưa được quy định và hướng dẫn cụ thể.

- Số lượng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ có quy mô lớn thu hút lao động chưa nhiều.

#### **3.2 Nguyên nhân chủ quan:**

- Năng lực tổ chức thực hiện ở một số ngành và địa phương chưa thực sự tốt, còn nhiều lúng túng trong công tác phối hợp triển khai đôi lúc chưa kịp thời, thiếu chủ động; sự phối hợp trong đào tạo và sử dụng nhân lực giữa nhà trường, địa phương, doanh nghiệp chưa đồng bộ, thiếu gắn kết, chưa chặt chẽ.

- Nguồn lực đầu tư phát triển nhân lực của địa phương tuy có quan tâm, nhưng vẫn tồn tại nhiều khó khăn, chủ yếu dựa vào nguồn lực của trung ương. Bên cạnh đó, nhiệm vụ nhà nước tập trung về chính quyền ở xã, phường, thị trấn trong khi bộ máy chính quyền cơ sở có số lượng rất ít, năng lực chưa đáp ứng nhu cầu, kinh phí hoạt động hạn chế.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền về đào tạo nghề chưa chú trọng đúng mức;

- Người lao động trình độ văn hóa còn thấp, chưa có tay nghề, chưa có ngoại ngữ, đặc biệt là các kỹ năng mềm nên thiếu tự tin khi đi làm việc ở nước ngoài. Nhiều trường hợp còn ngại xa gia đình. Có ít lao động chưa chuẩn bị kỹ về tâm lý, khi đến nước ngoài không làm việc tự xin chấm dứt hợp đồng trước thời hạn hoặc bỏ trốn ra ngoài, vi phạm quy định nước sở tại.

- Việc phát triển các ngành nghề mới như năng lượng tái tạo, công nghệ phần mềm, nghề hàn chất lượng cao... lao động tỉnh ta chưa đáp ứng đủ nhu cầu phải tiếp tục khảo sát để đào tạo cung cấp nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp.

## **V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN:**

**1. Nhiệm vụ:** Phân đấu giai đoạn 2021-2025 tuyển mới giáo dục nghề 45.000 người, trong đó trình độ cao đẳng, trung cấp nghề 5000 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70 %, trong đó: Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ 33%.

## 2. Giải pháp:

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, hướng nghiệp để nhân dân, đặc biệt là thanh niên, những người trong độ tuổi lao động và các doanh nhân nhận thức đúng về vị trí, vai trò của đào tạo nghề để thay đổi hành vi, thu hút ngày càng nhiều người học nghề.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai nhiệm vụ giao chỉ tiêu tuyển sinh tuyển sinh đối với bậc trung học phổ thông để phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở vào học nghề đạt tỷ lệ 30% theo Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị.

- Đổi mới và phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa toàn diện, đồng bộ; thường xuyên cập nhật và tiếp thu công nghệ tiên tiến của các nước, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp không chỉ đào tạo kiến thức nghề, kỹ năng nghề mà còn chú trọng đào tạo văn hóa nghề, tác phong công nghiệp cho người lao động;

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp mở rộng hình thức liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo có chất lượng cao trong nước cũng như của nước ngoài. Khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, xã hội và nhân dân đóng góp kinh phí, đất đai xây dựng các trường giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm học tập cộng đồng ở xã, phường, thị trấn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức điều tra để nắm bắt lực lượng lao động trong các nền kinh tế quốc dân, lao động qua đào tạo của từng ngành nghề từ đó cân đối cho phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường khảo sát nhu cầu học nghề trong đó xác định rõ cơ cấu ngành nghề, các cấp trình độ để có cơ sở xây dựng dự báo nhu cầu giáo dục nghề nghiệp để đào tạo có hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy nghề và quản lý dạy nghề, xây dựng cơ sở dữ liệu dạy nghề, chủ động phối hợp với các ngành trong phát triển nguồn nhân lực. Đa dạng hóa hình thức và phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và yêu cầu sản xuất.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức của xã hội về học nghề, lập nghiệp; thông tin cho xã hội về hiệu quả hoạt động dạy nghề, kết quả đào tạo nghề trên các trang tin điện tử; hình thành các bộ phận chuyên trách làm công tác tư vấn, hướng nghiệp cho người học nghề.

- Chuyển mạnh từ dạy nghề theo năng lực đào tạo sang dạy nghề theo yêu cầu của thị trường lao động, yêu cầu của đơn vị tuyển dụng lao động và nhu cầu đa dạng của xã hội; gắn dạy nghề với quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh và gắn với tạo việc làm cho người lao động;

- Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tổ chức đào tạo, đào tạo lại lao động và thủ tục thanh quyết toán các khoản chi cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp từ chính sách miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2018-2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Hội đồng nhân dân (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- GD, PGD (Ô. Long);
- Phòng L&GDNN;
- Lưu VT - VP Sở.TTH

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Đức Long**